

UBND HUYỆN BA VÌ  
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ ĐÔNG



## SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**Tên Sáng kiến** : Biện pháp phát huy tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán lớp Bốn

**Tên tác giả** : *Chu Thị Hương*

**Đơn vị công tác:** *Trường Tiểu học Phú Đông*

**Chức vụ** : *Giáo viên*

**Năm học:** 2023 – 2024

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

### 1. Lý do chọn đề tài:

Toán học là một lĩnh vực rất phong phú, đa dạng; vừa cụ thể và vừa trừu tượng; là một kho tàng tri thức vô tận. Nó góp phần quan trọng trong việc rèn luyện tư duy, phương pháp giải quyết các tình huống trong thực tiễn. Đặc biệt đối với chương trình Toán tiểu học, học sinh bắt đầu làm quen với các phép tính và các khái niệm sơ đẳng về các dạng toán như: Tổng - hiệu; Tổng (hiệu) - tỉ; Trung bình cộng; Tỉ số phần trăm; Chuyển động đều; ... Việc đưa dạng toán giải vào chương trình Tiểu học có ý nghĩa rất lớn.

Nhờ vào việc giải toán mà học sinh được củng cố, vận dụng và hiểu sâu sắc thêm các kiến thức về Số học, Đo lường, Các yếu tố Đại số, Các yếu tố Hình học đã được học trong môn toán ở Tiểu học. Hơn nữa phần lớn các biểu tượng, khái niệm, quy tắc, tính chất Toán học ở Tiểu học đều được học sinh tiếp thu qua con đường giải toán chứ không phải con đường lí luận.

Muốn giúp học sinh tiếp thu kiến thức mới một cách tốt nhất, người giáo viên cần phải có sáng tạo trong phương pháp giảng dạy và đổi mới hình thức sao cho phù hợp, phát huy được tính tích cực và các năng lực của học sinh trong học tập môn Toán. Chính vì thế, tôi đã chọn đề tài **“Biện pháp phát huy tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán lớp Bốn”**. làm sáng kiến kinh nghiệm để tích lũy kinh nghiệm cho bản thân và cùng đồng nghiệp tham khảo.

### 2. Mục đích nghiên cứu.

Tôi tìm ra một số giải pháp giúp học sinh lớp 4 Trường Tiểu học Phú Đông phát huy được tính tích cực và các năng lực khi học toán, nhằm mục đích giúp học sinh nắm chắc kiến thức về các dạng toán và phát huy hết các năng lực của các em khi học Toán. Sau nữa là để nâng cao nghiệp vụ công tác của bản thân và đồng thời đóng góp, chia sẻ thêm những phương pháp dạy học toán mới, từ đó trao đổi với các đồng nghiệp để rút ra thêm những kinh nghiệm cho bản thân trong quá trình giảng dạy.

### 3. Đối tượng nghiên cứu- Đối tượng khảo sát thực nghiệm:

- Đối tượng nghiên cứu: Biện pháp phát huy tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán lớp Bốn

- Đối tượng khảo sát thực nghiệm: Học sinh lớp 4A2 trường Tiểu học Phú Đông

### 4. Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp nghiên cứu lý luận
- Phương pháp trò chuyện
- Phương pháp điều tra xã hội học
- Phương pháp nghiên cứu các sản phẩm hoạt động

### 5. Phạm vi ,thời gian,kế hoạch nghiên cứu:

### **5.1. Phạm vi nghiên cứu:**

Đề tài: “**Biện pháp phát huy tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán lớp Bốn**”. Tôi nghiên cứu trong lớp 4a2 Trường Tiểu học Phú Đông.

### **5.2 .Thời gian nghiên cứu:**

- Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 4 năm 2024

### **5.3. Kế hoạch nghiên cứu:**

#### **- Tháng 9/2023**

- + Cập nhật, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo của cấp trên để phục vụ đề tài.
- + Nghiên cứu về đặc điểm tâm sinh lý của học sinh Tiểu học cũng như đặc điểm tình hình riêng của trường.
- + Nghiên cứu để nắm được thực trạng GD HS trong nhà trường.
- + Tìm hiểu nguyên nhân.

- **Tháng 10-11/2023:** Lập kế hoạch nghiên cứu, tập hợp số liệu thống kê cụ thể phục vụ cho đề tài.

#### **- Tháng 12/2023 đến 4/2024**

- + Tiếp tục triển khai các hoạt động, đánh giá rút kinh nghiệm.
- + So sánh đối chứng và tiến hành viết SKKN.

## **II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN**

### **1. Cơ sở lí luận:**

Học tập phải gắn liền với thực tiễn, phục vụ thiết thực cho cuộc sống. Và môn Toán là môn có vị trí rất quan trọng. Được vận dụng vào thực tiễn cuộc sống: Thông qua việc tiếp xúc các dạng toán giải, học sinh tiếp nhận được những kiến thức phong phú về cuộc sống và có điều kiện để rèn luyện khả năng áp dụng kiến thức Toán học vào cuộc sống; làm tốt điều Bác Hồ đã căn dặn “**Học đi đôi với hành**”.

Phát triển tư duy, óc sáng tạo và thói quen làm việc một cách khoa học cho học sinh. Rèn luyện tính kiên trì, tự lực, vượt khó, cẩn thận, chu đáo, yêu thích sự chặt chẽ, chính xác.

Tập trung vào việc hình thành năng lực, phẩm chất và nhiều kỹ năng học và thực hành cho các em nhiều hơn.

Ngoài việc trang bị kiến thức, dạy học phát triển năng lực sẽ còn hướng đến thái độ, kỹ năng và năng lực của các em dựa vào việc quan sát, thực hành để đánh giá được sự tiến bộ của con.

Ngoài đạt kết quả tốt trong học tập còn giúp các em hình thành được khả năng tự giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

### **2. Cơ sở thực tiễn:**

#### **a. Đặc điểm tình hình:**

Đầu năm học 2023 – 2024 tôi được Ban Giám Hiệu phân công chủ nhiệm lớp 4A2, tổng số 40 học sinh. Trường nằm trong khu dân cư chủ yếu là lao động

chân tay và làm nông nghiệp, trình độ văn hóa của người dân chưa cao, nhưng được sự quan tâm của Ban Giám Hiệu, các cấp lãnh đạo và PHHS mà trường lớp khang trang, cơ sở vật chất khá đầy đủ. Nhưng bên cạnh đó tôi nhận thấy có một số thuận lợi và khó khăn.

## **b. Thuận lợi- khó khăn:**

### **b.1. Thuận lợi:**

Đối với BGH nhà trường luôn chỉ đạo sát đúng về kế hoạch chuyên môn của PGD và kế hoạch thực hiện cuộc vận động xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình. Nâng cao chất lượng cho đối tượng học sinh yếu kém giảm tỉ lệ học sinh phải thi lại, lưu ban, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

Nhà trường tổ chức dạy học hai buổi tạo điều kiện tốt để giáo viên có thời gian nhiều hơn để nắm bắt và phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực, phẩm chất ...

Hầu hết các giáo viên đã tâm huyết với nghề, đã đổi mới phương pháp dạy học. Trong dạy học cũng đã thực hiện theo hướng phát huy tính tích cực và các năng lực của HS, lấy HS làm trung tâm và đưa ra được các giải pháp nâng cao chất lượng học Toán của học sinh. Đa số HS cũng đã tiếp cận với các phương pháp dạy học tích cực, chăm ngoan.

Giáo viên thực hiện nghiêm túc nội quy, gương mẫu, nhiệt tình, tận tụy, say mê và luôn lo lắng tìm tòi học hỏi, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu của công tác giảng dạy theo chuẩn kiến thức và kỹ năng chương trình của BGD nói chung và của bộ môn Toán nói riêng. Từ đó giải quyết nâng cao chất lượng giờ dạy.

Phần lớn học sinh của trường có truyền thống ngoan, hiếu học, đam mê tìm tòi, hứng thú học tập, ham học hỏi nghiên cứu tìm tòi kiến thức mới.

### **b.2. Khó khăn:**

Là một trường đang trong thời kì xây dựng trường chuẩn điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị vẫn còn một số hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay như phòng học và phòng chức năng...

Phụ huynh học sinh thì chưa quan tâm đến việc học tập của con em, chưa đầu tư cho các em học tập còn giao khoán cho nhà trường nên một số học sinh đã không chú ý tới việc học.

Tính tự học, tự tìm tòi cách giải, tự nghiên cứu bài học của học sinh chưa cao, còn ỷ lại người khác và chưa tự giác nghiên cứu bài ở nhà cũng như ở lớp.

Trong những giờ học GV cũng có tổ chức trò chơi cho HS, nhưng vẫn còn ít và lặp đi lặp lại nhiều. GV giao nhiệm vụ vẫn còn chung chung chưa cụ thể, vì vậy chưa phát huy hết khả năng tự học của HS, nên không thu hút được nhiều HS tham gia, không gây hứng thú cho HS với môn học, đặc biệt môn Toán vốn dĩ là môn khô khan, khó hiểu.

### 3. Một số nguyên nhân:

- Chương trình sách giáo khoa đảm nhiệm cung cấp một phần kiến thức cho học sinh, việc hướng dẫn làm các bài tập đôi khi còn máy móc, chưa thật mở rộng để học sinh nắm sâu kiến thức của bài. Nội dung các bài luyện tập trong sách giáo khoa khô khan, dẫn đến tiết học trở nên nhàm chán không thu hút học sinh vào hoạt động này.

- GV ngại đổi mới, ngại thay đổi, chưa thật tích cực trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

- HS đặc biệt là những em nhận thức chậm, những em khuyết tật, những em có vấn đề về tâm lý chưa tích cực hợp tác với cô và các bạn.

- PHHS chưa quan tâm đến con, chưa đầu tư cho GD.

### 4. Đề xuất giải pháp

Kết hợp cùng với kiến thức học trên sách vở, tùy vào từng chương trình học toán ở các lớp sẽ dành nhiều thời gian hơn để các con được tham gia trải nghiệm nhiều hoạt động hơn như: Lên đề tài về toán, các dự án ứng dụng toán trong thực tiễn, tổ chức câu lạc bộ toán học, tổ chức các trò chơi toán, tham gia cuộc thi về toán, ra báo tường, giao lưu giữa các bạn yêu thích toán học....

Từ những nguyên nhân trên tôi đưa ra 5 biện pháp cho HS:

**Giải pháp 1: Phát huy tính tích cực và năng lực tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề của học sinh**

**Giải pháp 2: Phát huy tính tích cực và các năng lực cho học sinh thông qua việc vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp và kĩ thuật dạy học**

**Giải pháp 3: Liên hệ thực tế trong toán học giúp học sinh tích cực hơn trong khi học Toán lớp 4**

**Giải pháp 4: Làm tốt công tác phối hợp với PHHS**

**Giải pháp 5: Tích cực ứng dụng CNTT trong giờ học**

### 5. Tổ chức thực hiện các giải pháp:

Để giúp học sinh lớp 4 phát huy tính tích cực và các năng lực khi học Toán tôi đã nghiên cứu kĩ nội dung và phương pháp truyền thụ. Giúp học sinh nắm chắc lí thuyết, có một hệ thống các bài tập giúp học sinh thực hành để củng cố kiến thức. Đặc biệt luôn phải lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích các em tìm tòi tự tìm ra nhiều cách giải khác nhau, rút ra kết luận. Tôi hệ thống hóa kiến thức cung cấp thêm một số dấu hiệu khác, cách làm khác. Đồng thời rèn kĩ năng xác định, có biện pháp lồng ghép phù hợp với giảng dạy, ôn ,luyện tập trong từng bài tập cụ thể:

**Giải pháp 1: Phát huy tính tích cực và năng lực tự học, hợp tác, giải quyết vấn đề của học sinh**

Bước 1: Phát huy tính tích cực của học sinh thông qua việc tự học ở nhà

Để việc tự học ở nhà của học sinh đạt hiệu quả, ngay từ đầu năm tôi đã tập cho học sinh thói quen tự tìm tòi cách giải, tự nghiên cứu bài trước ở nhà. Khi giao bài về nhà cho học sinh, tôi không chỉ đơn giản nhắc học sinh xem trước bài, mà phải định hướng cụ thể cho học sinh cần nghiên cứu nội dung gì, cần tìm hiểu rõ vấn đề gì? Có thể bằng những hệ thống câu hỏi hoặc những bài tập liên quan đến nội dung bài học. Sau khi giao việc cho học sinh tự học ở nhà, tôi thường kiểm tra học sinh hoặc tổ chức cho học sinh tự kiểm tra lẫn nhau. Trước khi tìm hiểu kiến thức mới, tôi đã hỏi học sinh về nhà ai đã chuẩn bị bài và kiểm tra mức độ nghiên cứu bài trước của học sinh để biết học sinh nắm bài đến đâu, từ đó giáo viên có cách hướng dẫn học sinh tìm hiểu thức phù hợp. Khi học sinh chuẩn bị bài tốt, tôi đã tuyên dương khích lệ tinh thần tự học của các em, để các bạn trong lớp học theo.

Sau khi nắm được những thay đổi về chương trình toán tiểu học mới. Ngoài việc cho học sinh theo học trên trường, bố mẹ cũng nên nắm rõ chương trình GDPT mới này để có thể đưa ra phương pháp dạy toán tại nhà cho các em phù hợp và tương thích.

- Thầy cô, bố mẹ là người định hướng, hỗ trợ các em học toán. Còn các con là trung tâm và chính các con sẽ tự học, tìm kiếm, phân tích, tư duy để giải quyết bài toán của mình.

- Chú trọng phương pháp phát triển năng lực tính toán cho học sinh thông qua trải nghiệm, thực hành, tự học....

**Ví dụ 1:** Trước khi học bài “ Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó” tôi yêu cầu học sinh về nhà tự nghiên cứu bài trước với những vấn đề cụ thể: Thế nào là tổng, thế nào là hiệu? Xác định được đâu là số bé, đâu là số lớn? Cách tìm số bé, tìm số lớn. Tìm hiểu trước các bài tập và tìm những cách giải khác với sách giáo khoa. Khi đến lớp dạy bài mới, tôi nêu ví dụ và cho học sinh tự tìm cách giải, sau đó tôi chốt lại cách thức tìm số bé, số lớn và cho học sinh nhắc lại.

Bước 2: Việc tự học trên lớp để phát triển năng lực hợp tác và giải quyết vấn đề khi học Toán thông qua hoạt động nhóm

Mục đích của việc học nhóm là giúp học sinh nâng cao năng lực tự học của học sinh. Phát huy tính tích cực, năng lực tìm tòi, khám phá, sáng tạo. Tạo điều kiện cho học sinh được trải nghiệm, khám phá, tự chiếm lĩnh kiến thức. Thể hiện sự mạnh dạn, tự tin và chủ động tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường. Học nhóm cũng giúp cho học sinh biết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập. Vì vậy để học nhóm có hiệu quả thì tôi đã thực hiện những việc sau:

- + Xây dựng tốt nề nếp lớp học.
- + Phân nhóm khoảng 4 đến 5 học sinh. Trong nhóm có nhóm trưởng thay phiên nhau điều hành nhóm.

+ Khi học sinh học nhóm tôi đưa ra lệnh rõ ràng giúp học sinh hiểu rõ và xác định nội dung yêu cầu của từng nhiệm vụ để thực hiện. Có khi tôi giao nhiệm vụ cho các nhóm bằng phiếu giao việc sau đó các nhóm tự giải quyết nhiệm vụ.

+ Nhóm trưởng yêu cầu các bạn thực hiện làm bài cá nhân – chia sẻ nhóm đôi – thống nhất nhóm lớn.

+ Thay phiên nhau trình bày ý kiến hay thắc mắc của nhóm.

Tôi đã xây dựng các nhóm giống như là một lớp học nhỏ. Các bạn trong nhóm phải có ý kiến cá nhân, phải trình bày được những quan điểm và thắc mắc của mình. Nếu trong nhóm không giải quyết được vấn đề thì có các tín hiệu trợ giúp từ các nhóm khác, từ giáo viên. Cần tạo cho học sinh thói quen biết chia sẻ, giúp đỡ và sửa sai cho bạn, sửa sai cho mình. Nếu không đồng tình với kết quả bài tập toán của bạn thì cần yêu cầu bạn đó giải thích tại sao lại có kết quả như vậy. Nếu xây dựng được học nhóm tốt thì sẽ mang lại hiệu quả trong từng tiết dạy rất cao, và là tiền đề cho việc nâng cao chất lượng của học sinh.

Khi bắt đầu học kiến thức mới, tôi dành thời gian từ 3 đến 5 phút cho học sinh thảo luận nhóm, tự tìm cách giải trước và tự đưa ra kết quả. Kể cả phần luyện tập tôi cũng phân chia bài tập đúng với đối tượng học sinh, để học sinh tự tin hơn khi học tập, với những em chưa hiểu tôi sẽ đến giúp đỡ.

## **Giải pháp 2: Phát huy tính tích cực và các năng lực cho học sinh thông qua việc vận dụng linh hoạt sáng tạo các phương pháp và kĩ thuật dạy học**

### **Bước 1: Phương pháp trò chơi học tập**

Học Toán đối với học sinh là một hoạt động khó khăn, phức tạp làm cho các em dễ mệt mỏi, chán nản. Do vậy để tăng thêm sự hào hứng thích thú trong học tập, đồng thời cũng vừa củng cố, khắc sâu kiến thức, rèn thêm kĩ năng. Tôi thường xuyên tổ chức cho các em thi đua cá nhân, nhóm hoặc tổ chức cho các em thư giãn bằng một số trò chơi học tập hoặc những câu đố vui toán học nhằm phát triển trí tuệ của các em.

Để thực hiện được giải pháp này đòi hỏi giáo viên phải nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức bài dạy, để thiết kế các trò chơi phù hợp để tất cả học sinh cùng tham gia và phát huy được tính tích cực của các em trong học tập như:

Hái hoa toán học, cô Tấm lựa đậu, nhận dạng hình, ai nhanh ai đúng, Ô số bí mật..... Cũng như biết cách tổ chức cho học sinh thực hiện đố vui với nhau cá nhân hoặc trong nhóm, có thể cho học sinh tự đố nhau những kiến thức đã học, hoặc giáo viên có thể xây dựng hệ thống những câu đố vui cho học sinh đố nhau. Đặc biệt phải lôi cuốn tất cả học sinh tham gia, nhất là những học sinh còn nhút nhát, thiếu tự tin.

**Ví dụ 1:** Khi dạy bài “ Góc nhọn, góc tù, góc bẹt” ở hoạt động củng cố bài, giáo viên có thể tổ chức cho học sinh chơi trò “ Cô Tấm lựa đậu”. Cách chơi

như sau: Tôi chuẩn bị các tấm bìa cứng trên mỗi tấm bìa hạt đậu vẽ một góc (góc nhọn, góc tù, góc vuông, góc bẹt), tôi chia lớp thành các nhóm thi nhau “lựa đậu” nghĩa là chọn ra và xếp riêng các tấm bìa có góc giống nhau. Trong một thời gian bằng nhau, nhóm nào được nhiều tấm bìa thì thắng cuộc.

\* Khi tổ chức trò chơi và đồ vui trong học tập, giờ học diễn ra vui vẻ và nhẹ nhàng hơn, phát huy được tính nhanh nhẹn của học sinh, học sinh hứng thú hơn trong giờ học và có sự đoàn kết với nhau trong nhóm. Do đó tạo ra những tiết toán học khô khan thành những tiết toán sinh động nhẹ nhàng và lôi cuốn học sinh hơn.

#### Bước 2: Phương pháp nghiệm thu trong nhóm

Khi đã xây dựng nề nếp học nhóm tốt thì bên cạnh đó tôi đã sử dụng phương pháp nghiệm thu trong nhóm là phương pháp đem đến hiệu quả và rất tích cực khi dạy Toán lớp Bốn. Khi sử dụng phương pháp này tôi luôn lưu ý:

- + Đi sâu xuống các nhóm theo dõi, quan sát, hỗ trợ khi học sinh cần.
- + Khi học sinh làm bài xong tôi nghiệm thu ngay trong nhóm, có thể cho các em giải thích vì sao có kết quả đó trong nhóm. Đặc biệt là các em chưa hoàn thành, cần quan tâm hỗ trợ các em nhiều hơn.
- + Phải thay đổi hình thức nghiệm thu:
  - Giáo viên có thể nghiệm thu nhóm trưởng, yêu cầu nhóm trưởng nghiệm thu các bạn trong nhóm. Sau đó báo cáo cho giáo viên.
  - Giáo viên nghiệm thu một nhóm, yêu cầu các em học tốt đi nghiệm thu các nhóm khác. Khi nghiệm thu xong quay về báo cáo cho giáo viên.
  - Các nhóm nghiệm thu kết quả theo đáp án của giáo viên.
- + Đối với các bài tập bổ sung mức 4: Giáo viên có thể chuẩn bị ở phiếu giao việc rồi yêu cầu các nhóm làm bài chia sẻ ý kiến và thống nhất kết quả, hoặc có thể cho các em chia sẻ ngay trước lớp để các bạn khác bổ sung kiến thức với mức độ cao hơn.

**Ví dụ:** Khi dạy bài “ Nhân với số có hai chữ số” Toán lớp 4 .

Bài tập cần làm : Bài 1: Đặt tính rồi tính

a/  $86 \times 53$

b/  $33 \times 44$

c/  $157 \times 24$

Cách thức thực hiện: Sau khi thực hiện hoạt động nhóm tìm hiểu xong phần kiến thức mới. Giáo viên tiến hành cho học sinh luyện tập thực hành bài toán trên:

Bài 1: Học sinh làm bài cá nhân – chia sẻ cách làm với các bạn trong nhóm- giáo viên sẽ đi hỗ trợ giúp đỡ học sinh khó khăn khi thực hiện. Khi học sinh làm xong giáo viên nghiệm thu một bạn trong nhóm sau đó bạn được nghiệm thu rồi sẽ đi nghiệm thu các bạn khác trong nhóm. Cuối cùng sẽ báo cáo với giáo viên.

Khi thực hiện được phương pháp này sẽ giúp cho học sinh không những tích cực hơn khi học toán mà còn giúp cho các em phát triển được các năng lực tự học, hợp tác với các bạn trong nhóm- trong lớp và khả năng giải quyết vấn đề trong học tập.

#### Bước 3: Phương pháp dựa vào những tổ chức các hoạt động

Việc tổ chức cho các con tham gia vào các hoạt động về học tập nói chung, toán học nói riêng như có thể tham gia các câu lạc bộ về toán học, các hoạt động về nghiên cứu đề tài toán học, gặp gỡ những nhân vật đạt thành tích tốt trong môn toán, cho các em tham gia hoặc xem các chương trình về thi cử toán trực tiếp thay vì xem online.... sẽ giúp việc học của con trở nên tự thân, chủ động và đạt kết quả cao hơn.

Cho con tham gia nhiều học động, trải nghiệm với toán học nhiều hơn. Bởi vì thông qua các hoạt động, sẽ góp phần giúp các em ghi nhớ kiến thức một cách tốt hơn, phát triển được nhiều năng lực từ tư duy, tính toán, sáng tạo, giao tiếp, gắn kết,... đúng với tiêu chí mà chương trình GDPT mới đang hướng đến

#### Bước 4: Phương pháp thông qua tương tác và hợp tác

Nếu như việc học toán truyền thống, các em sẽ được học một cách thụ động. Nhưng theo mục tiêu chương trình GDPT mới hướng sẽ chú trọng tính tương tác hai chiều.

Cụ thể, giữa việc học giữa thầy cô – học sinh, bố mẹ - con cái sẽ có sự hỏi đáp, phản biện, tranh luận. Điều này sẽ giúp phát triển mối quan hệ giao lưu, hợp tác và hòa đồng.

Đồng thời, thông qua phương pháp học này sẽ giúp các em mạnh dạn, tự tin hơn khi trình bày ý kiến của mình, cũng như bố mẹ có thể lắng nghe, hướng dẫn các em học và thúc đẩy con biết suy nghĩ, phân tích và mở rộng vấn đề. tiếp thu kiến thức nhanh chóng.

Ngoài ra, nhiều lúc tôi đưa ra một bài toán sai để xem các con có phát hiện ra để tranh luận, phản biện lại không. Để tránh việc con học thụ động theo một chiều sẽ không tốt.

### **Giải pháp 3: Liên hệ thực tế trong toán học giúp học sinh tích cực hơn trong khi học Toán lớp 4**

- Kiến thức toán học rất trừu tượng và khô khan, nếu chỉ dạy bám sát theo lý thuyết, sẽ làm cho học sinh rất khó hiểu, mau quên và không áp dụng được vào thực tiễn cuộc sống. Vì vậy trong mỗi tiết dạy, tôi liên hệ nhiều kiến thức vào thực tế để học sinh thấy được ứng dụng và tầm quan trọng của môn học trong thực tiễn. Từ đây, các em sẽ ham thích và say mê khám phá tìm tòi trong việc chiếm lĩnh tri thức.

Bước 1: Sử dụng những kiến thức sẵn có vào hình thành kiến thức mới cho học sinh:

**Ví dụ 1:** Khi dạy bài “Yến, tạ, tấn” để hình thành cho học biết về đơn vị đo yến trên cơ sở đã biết về ki-lô-gam. Tôi có thể dẫn dắt cho học như sau: Ở nhà mẹ bảo em đi mua một bao gạo 1 yến, nhưng ở miền Bắc cũng với bao gạo đó nhưng mẹ bạn Lan lại nói là bao gạo 10kg. Tôi hỏi 1 yến bằng bao nhiêu kg?

Bước 2: Sử dụng kiến thức thực tế vào hướng dẫn học sinh làm bài thực hành, luyện tập:

**Ví dụ 1:** Gia đình em xây nhà, mẹ em bảo em: Con hãy tính xem nhà mình xây 4 phòng, mỗi phòng lắp 2 bóng đèn. Giá tiền mỗi bóng là 38000 đồng. Vậy mẹ cần phải trả bao nhiêu tiền hả con? Học sinh cần liên hệ ngay đến bài toán sau: *“Nhà trường dự định lắp bóng đèn cho 32 phòng học, mỗi phòng 8 bóng. Nếu mỗi bóng điện giá 35000 đồng thì nhà trường phải trả bao nhiêu tiền để mua đủ số bóng điện lắp cho các phòng học?”*

Bước 3: Sử dụng kiến thức thực tế vào hoạt động củng cố kiến thức:

**Ví dụ 1:** Khi dạy bài “ Hai đường thẳng song song” ở hoạt động củng cố, tôi cho học sinh thi nhau kể những đồ dùng và vật dụng ở lớp có hai đường thẳng song song và phải chỉ ra được hai đường thẳng song song.

Trong toán học nếu có thể, giáo viên nên sử dụng những đồ vật gần gũi với các em như gạo, bánh kẹo, tiền,... sẽ giúp các em dễ hình dung hơn, dễ tính toán và nhớ lâu hơn.

Bước 4: Dạy học theo chương trình môn toán tiểu học mới giúp học sinh tự học nhiều hơn

Tự học là một trong những con đường phát triển năng lực bản thân tốt nhất. Chính vì vậy, việc rèn luyện cho các con đức tính chủ động, tự học nhiều hơn không chỉ ở bậc tiểu học mà các cấp cao hơn và trong đời sống là rất cần thiết.

Ví dụ: trong việc dạy toán cho học sinh, giáo viên có thể đặt ra một bài toán và để các con chủ động trong việc tự tìm hiểu thông tin, tự khám phá để giải được bài toán đó.

Thay vì tình trạng học thuộc lòng, học vẹt thì học sinh sẽ nắm chắc kiến thức mà mình tự tìm hiểu hơn. Trường hợp học sinh không thể tìm ra được đáp án, giáo viên có thể gợi mở cách tìm kiếm thông tin, là chìa khóa để học sinh khai phá thông tin cũng như giúp học sinh phát triển năng lực phân tích, tư duy hơn.

Bước 5: Dạy học sinh học toán kết hợp với việc đánh giá và điều chỉnh việc học phù hợp

-Trong việc dạy học chương trình toán tiểu học mới theo định hướng phát triển năng lực, việc dạy và đánh giá năng lực học của mỗi học sinh luôn đi song song với nhau.

- Ngoài việc đánh giá năng lực học của con thông qua điểm số trên trường, bố mẹ cũng dành ra thời gian để xem các con giải quyết một bài toán như thế

nào, hỏi han xem con được học thêm được điều gì mới? Có khó khăn hay thuận lợi gì không?...

- Việc bạn đánh giá được năng lực học của học sinh sẽ giúp điều chỉnh được phương pháp học phù hợp với các con hơn. Đồng thời, gia tăng tình cảm mối quan hệ của bố mẹ với con cái.

Bước 6: Hướng dẫn các em học toán gắn với thực tiễn nhiều hơn

Mục tiêu của chương trình môn toán tiểu học mới chính là hướng cho học sinh vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống nhiều hơn.

Chính vì vậy, ngoài việc để các con học và làm bài tập trên sách giáo khoa quá nhiều. Tôi đã đặt ra các bài toán liên quan tới đời sống thực tiễn cũng liên quan tới tính toán để giúp học sinh nhận thấy được giá trị thực của học tập.

- Ví dụ như tôi cùng các em đi chợ, tham gia các trò chơi liên quan tới tính toán, hay những bài toán đang diễn ra trong gia đình, địa phương,... như vậy học sinh sẽ cảm thấy hứng thú trong việc học toán hơn rất nhiều, mà còn giúp các em ghi nhớ kiến thức lâu hơn.

#### **Giải pháp 4: Làm tốt công tác phối hợp với PHHS**

Để giúp học sinh học tốt hơn môn Toán cũng như các môn học khác tôi luôn chú trọng công tác phối hợp với PHHS, công tác phối hợp thực hiện qua các buổi họp PHHS, qua các nhóm zalo và qua các buổi họp, buổi hướng dẫn các con học qua zoom, tôi phối hợp với các PHHS về các nội dung:

- Để PHHS nắm được vai trò quan trọng trong việc học tập các môn học
- Để PHHS chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập, sách vở học tập cho các con
- Để PHHS phối hợp đôn đốc các con việc ôn tập kiến thức tại nhà

#### **Giải pháp 5: Tích cực ứng dụng CNTT trong giờ học**

Ứng dụng CNTT trong giờ học Toán sẽ góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả tiết dạy. Hiểu rõ điều đó bản thân tôi đã tích cực học tập thông qua các buổi tập huấn CNTT của các cấp để nâng cao khả năng ứng dụng CNTT của bản thân, trang bị cho mình 1 máy tính xách tay để phục vụ cho tiết dạy đồng thời nhà trường đầu tư trang bị cho lớp 1 ti vi kết nối mạng Internet, chính vì vậy mà 100% các tiết dạy của tôi đều ứng dụng CNTT và nó đã mang lại hiệu quả tích cực.

### **6. Kết quả thực hiện đề tài.**

Khi giảng dạy, nhờ áp dụng những giải pháp này, tôi có thể vận dụng linh hoạt để phát huy được tinh thần tự học của học sinh, học sinh tự giác làm bài, chủ động hơn và không còn ỷ lại vào người khác. Có hứng thú với môn học và biết vận dụng những kiến thức vào thực tế. Với các giải pháp này, không chỉ phát huy tính tích cực của học sinh khi học môn Toán, mà còn phát huy tính cực của HS ở tất cả những môn học khác. GV không còn là người truyền thụ kiến

thức một chiều, mà là người tổ chức, hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh.

Qua việc phát huy tính tự học của học sinh, giúp cho các lĩnh hội kiến thức một cách chủ động, nhớ bài lâu hơn, sáng tạo và không còn phụ thuộc vào người khác. Biết tự hoàn thiện bản thân, tiếp thu được kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau. Phát huy được tính tự giác học tập, tự giác tham gia vào hoạt động nhóm và biết chia sẻ kết quả học tập với bạn. Đúng như câu nói: *Tôi nghe, tôi sẽ quên. Tôi làm, tôi sẽ hiểu.*

Với việc tổ chức các trò chơi học tập trong môn Toán, HS hứng thú hơn, phát huy được những khả năng của mình. Học sinh được lôi cuốn vào việc học một cách tự nhiên và có tinh thần trách nhiệm, đồng thời giải tỏa được những mệt mỏi căng thẳng trong quá trình học tập. Nội dung GV truyền đạt được các em tiếp thu dễ dàng hơn và giúp những HS nhút nhát hòa mình được vào tập thể. Số lượng HS yêu thích môn Toán sẽ tăng lên.

Với giải pháp này học sinh có thể nắm chắc kiến thức và nhớ lâu hơn và xử lý được các tình huống gặp phải trong cuộc sống tốt hơn.

Nhờ các thay đổi từ việc áp dụng các biện pháp phát huy tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán lớp 4 đã mang lại hiệu quả rõ rệt, góp phần nâng cao chất lượng dạy – học môn Toán cho học sinh lớp 4A2 do tôi trực tiếp giảng dạy.

Những con số dưới đây đã thể hiện rõ điều đó:

| Thời điểm        | Mức đạt được   |       |            |       |                 |       |
|------------------|----------------|-------|------------|-------|-----------------|-------|
|                  | Hoàn thành tốt |       | Hoàn thành |       | Chưa hoàn thành |       |
|                  | Số lượng       | Tỉ lệ | Số lượng   | Tỉ lệ | Số lượng        | Tỉ lệ |
| <b>Đầu năm</b>   | 8              | 20%   | 26         | 65%   | 6               | 15%   |
| <b>Cuối HKI</b>  | 10             | 25%   | 27         | 69,4% | 3               | 7,5%  |
| <b>Cuối HKII</b> | 19             | 47.5% | 21         | 52,5% |                 |       |

Sau khi áp dụng các giải pháp vào thực tế giảng dạy, kết quả thu được thật đáng khích lệ, không còn học sinh xếp loại chưa hoàn thành nữa, mà ở mức hoàn thành tốt và hoàn thành đạt tỉ lệ rất cao. Ngoài những kết quả trên, điều tôi thấy rất thành công đó là các em tự tin học môn Toán hơn và nhất là các em đã phát huy được các năng lực của bản thân và hứng thú hơn với môn Toán. tôi cũng đã trao đổi với tổ chuyên môn, bạn bè đồng nghiệp về phương pháp dạy của mình để các giáo viên trong khối cùng áp dụng. Khoảng một tháng sau, tôi làm bài khảo sát những học sinh khá giỏi của 2 lớp 4A2 và 4A1 bên cạnh về dạng toán này với đề bài dạng như ở bài kiểm tra của lớp tôi.

Bảng so sánh kết quả khảo sát về mức độ hoàn thành môn Toán của lớp 4A2 và một lớp cùng khối không áp dụng các giải pháp thời điểm cuối năm học 2023 – 2024 như sau:

| Lớp | Số | Hoàn thành tốt |         | Hoàn thành |         | Chưa hoàn thành |         |
|-----|----|----------------|---------|------------|---------|-----------------|---------|
|     |    | Số lượng       | Tỉ lệ % | Số lượng   | Tỉ lệ % | Số lượng        | Tỉ lệ % |
| 4A2 | 40 | 19             | 47,5%   | 21         | 52,5%   | 0               | 0%      |
| 4A1 | 38 | 15             | 39,4 %  | 21         | 55,3 %  | 2               | 5,3 %   |

Với kết quả như trên, tôi thấy việc dạy học Toán có kết quả giảng dạy cao thì người thầy cần không ngừng tìm tòi và đổi mới phương pháp dạy học. Để tạo được cách dạy lấy học sinh làm trung tâm, giáo viên phải là người thúc đẩy, “thêm chất xúc tác” để gợi mở óc sáng tạo, kỹ năng học tập, phát hiện tài năng và bồi dưỡng nhân tài cho thế hệ tương lai.

## 7. Hiệu quả của sáng kiến

7.1. Hiệu quả về khoa học: Từ những cố gắng nghiên cứu ứng dụng cùng với kinh nghiệm của bản thân, sự tạo điều kiện giúp đỡ của BGH sự hợp tác tích cực của các đồng chí giáo viên, nhân viên trong nhà trường tạo cơ hội cho việc thành công của một SKKN. SKKN có tính khoa học, sáng tạo, khả thi trong từng giải pháp vì vậy khi tiến hành áp dụng các giải pháp tại trường rất thuận lợi và đã mang lại hiệu quả tích cực.

7.2. Hiệu quả về kinh tế: Việc ứng dụng sáng kiến tại trường giúp học sinh tiến bộ, nâng cao thể lực để có sức khỏe tốt học tập các môn học khác, có sức khỏe tốt sẽ giảm bớt chi phí cho việc chăm sóc sức khỏe.

7.3. Hiệu quả về xã hội: Việc thực hiện áp dụng SKKN đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong nhà trường, những thành tích mà HS đạt được sẽ là một ảnh hưởng tích cực trong việc lan tỏa tinh thần của SKKN trong xã hội.

**8. Tính khả thi:** Với những hiệu quả tích cực mà việc áp dụng SKKN mang lại cho nhà trường trong năm học 2023-2024 đã khẳng định tính khả thi của SKKN và tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực tới các lớp, trường bạn, trong nhân dân và trong PHHS của trường và trong toàn xã hội.

**9. Thời gian thực hiện SKKN:** SKKN được áp dụng hiệu quả tại trường Tiểu học Phú Đông năm học 2023-2024.

**10. Kinh phí thực hiện:** Kinh phí thực hiện SKKN được trích từ nguồn ngân sách nhà nước chi hỗ trợ các đồ dùng dạy học, phương tiện dạy học như tivi, mạng internet...

## III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

### 1. Kết luận và bài học kinh nghiệm.

Sau một năm thực hiện các giải pháp, bản thân tôi rút ra một số kinh nghiệm như sau:

- Giáo viên phải nghiên cứu bài thật kĩ để giao nhiệm vụ cụ thể đến học sinh và biết cách hướng dẫn học sinh tự tìm tòi nghiên cứu kiến thức.
- Phải căn cứ vào đặc điểm nhận thức của học sinh tiểu học để lựa chọn phương pháp phù hợp với nội dung và đối tượng học sinh, tạo hứng thú học tập cho học sinh.
- Phải luôn đổi mới phương pháp dạy học trên cơ sở phát huy tính tích cực, chủ động lĩnh hội kiến thức, sáng tạo của học sinh. Đây là việc làm đòi hỏi giáo viên phải kiên trì trong nhiều năm và phải có quyết tâm cao.
- Chú ý khai thác vốn sống của học sinh, sử dụng đồ dùng dạy học một cách hợp lý để hỗ trợ cho việc truyền thụ kiến thức.
- Khuyến khích tăng cường các hình thức dạy học (cá nhân, nhóm, tập thể, trò chơi học tập,...), tăng cường sử dụng các phương tiện dạy học, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá...
- Cùng học sinh xây dựng môi trường học tập thân thiện, có tính sư phạm cao, động viên và hướng dẫn học sinh chăm học, trung thực, khiêm tốn, vượt khó trong học tập.
- Theo dõi, quan tâm, hỗ trợ mọi đối tượng học sinh để các em được hoạt động thực sự, tìm ra kiến thức mới, như vậy các em sẽ nhớ lâu, phát triển được tư duy, phát huy tính tích cực của mọi học sinh.

## **2. Những kiến nghị, đề xuất**

Để phát huy được tính tích cực và các năng lực của học sinh khi học Toán 4 ở trường tiểu học đạt hiệu quả, tôi có một số kiến nghị, đề xuất sau:

- Đối với các cấp lãnh đạo: Cần khuyến khích giáo viên nghiên cứu chọn ra những cách dạy hay nhất, hiệu quả nhất. Động viên, giúp đỡ và khen thưởng kịp thời những giáo viên có thành tích trong việc nâng cao chất lượng dạy và học ở nhà trường.

Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy. Quan tâm, tạo điều kiện để giáo viên tham dự các lớp tập huấn nâng cao chất lượng dạy và học.

Tiếp tục tổ chức các chuyên đề để giáo viên học hỏi kinh nghiệm, nâng cao tay nghề.

- Đối với giáo viên: Không ngừng học hỏi tìm tòi, nghiên cứu tìm ra giải pháp tối ưu đưa vào giảng dạy thực tế trên lớp mình. Luôn học tập nâng cao trình độ chuyên môn cho bản thân, tìm ra các phương pháp dạy học tối ưu, đổi mới để nâng cao chất lượng giảng dạy của bản thân và kết quả học tập của học sinh.

Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng trong giảng dạy coi trọng việc lấy học sinh làm trung tâm, phát huy sự sáng tạo, tích cực chủ động của các em.

Tìm hiểu và nhận thức rõ về vị trí, nhiệm vụ và tầm quan trọng của phần kiến thức cần dạy.

Giảng dạy từ dễ đến khó, vì cho dù là học sinh khá, giỏi cũng phải học từ cơ bản rồi mới đến khắc sâu mở rộng rồi nâng cao.

Trên đây là một số giải pháp mà bản thân đã thực hiện tuy mang lại hiệu quả, song phạm vi nghiên cứu còn hạn hẹp và thời gian nghiên cứu còn ít, năng lực có hạn nên không tránh khỏi những sai sót trong khi thực hiện, rất mong được sự đóng góp chân thành của đồng nghiệp, các cấp lãnh đạo để biện pháp được hoàn thiện hơn, cơ hội học tập đa dạng hơn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn!

\* Tôi xin cam đoan đề tài trên là do tôi nghiên cứu và thực hiện, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN**

(Ký tên, đóng dấu)

*Hà Nội, Ngày 09 tháng 5 năm 2024*

Người viết sáng kiến

**Chu Thị Hương**

## Mục Lục

|                                                         |                              |
|---------------------------------------------------------|------------------------------|
| <b>I. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>                                    | Error! Bookmark not defined. |
| 1. Lý do chọn đề tài                                    | 2                            |
| 2. Mục đích nghiên cứu                                  | Error! Bookmark not defined. |
| 3. Đối tượng nghiên cứu, đối tượng khảo sát thực nghiệm | Error! Bookmark not defined. |
| 4. Phương pháp nghiên cứu                               | 2                            |
| 5. Phạm vi, thời gian, kế hoạch nghiên cứu              | 2                            |
| <b>II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN</b>                       | 3                            |
| 1. Cơ sở lí luận                                        | 3                            |
| 2. Cơ sở thực tiễn                                      | 3                            |
| 3. Một số nguyên nhân                                   | 4                            |
| 4. Đề xuất các giải pháp                                | 4                            |
| 5. Tổ chức thực hiện các giải pháp                      | 5                            |
| 6. Kết quả thực hiện đề tài                             | Error! Bookmark not defined. |
| 7. Hiệu quả của sáng kiến                               | 12                           |
| 8. Tính khả thi                                         | 12                           |
| 9. Thời gian thực hiện                                  | 12                           |
| 10. Kinh phí thực hiện                                  | 13                           |
| <b>III. KẾT LUẬN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM</b>             | Error! Bookmark not defined. |
| 1. Kết luận và bài học kinh nghiệm                      | 1                            |
| 2. Những kiến nghị đề xuất                              | Error! Bookmark not defined. |

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

- [1] Mục tiêu, nội dung chương trình môn Toán lớp 4**
- [2] Sách giáo khoa Toán lớp 4 ( NXB GD)**
- [3] Sách giáo viên Toán lớp 4 ( NXB GD )-Kết nối tri thức với cuộc sống**
- [4] Sách thiết kế bài giảng Toán lớp 4 ( NXB GD) )-Kết nối tri thức với cuộc sống**
- [5] Hỏi đáp về dạy học Toán lớp 4**
- [6] Hỏi đáp về đổi mới phương pháp dạy học ở Tiểu học ( Đỗ Đình Hoan)**
- [7] Phương pháp dạy học Toán**
- [8] Tuyển tập đề thi học sinh giỏi bậc Tiểu học môn Toán.**

## PHỤ LỤC

### **MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH CHỨNG CHO SÁNG KIẾN**

**“Biện pháp phát huy tính tích cực và các  
năng lực của học sinh khi học Toán lớp  
Bốn”.**





Tổ chức các hình thức làm việc nhóm  
để phát huy tính tích cực và năng lực tự học của học sinh



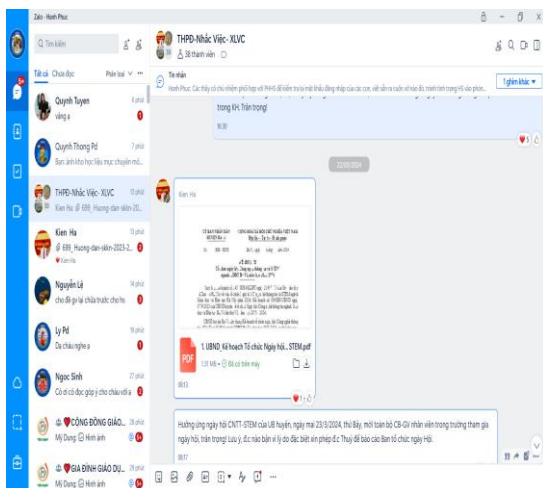
Học sinh học bằng nhiều cách khác



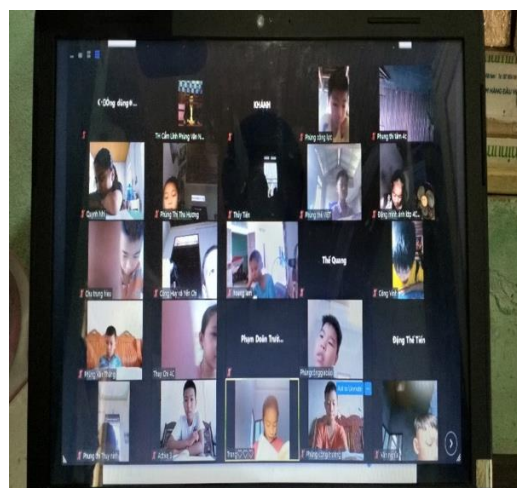
Học sinh yếu đã biết mạnh dạn trình bày kết quả bài làm trong giờ học Toán



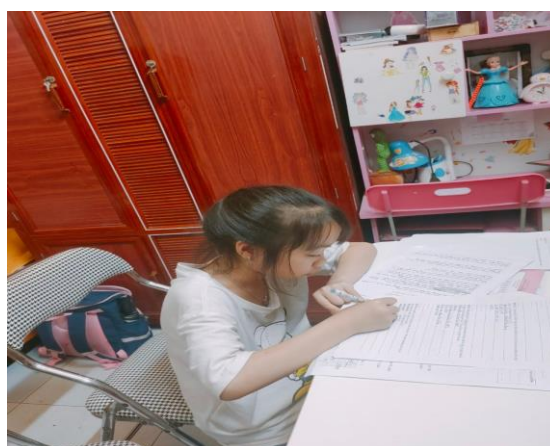
## Học sinh nghiêm túc, tự giác làm bài

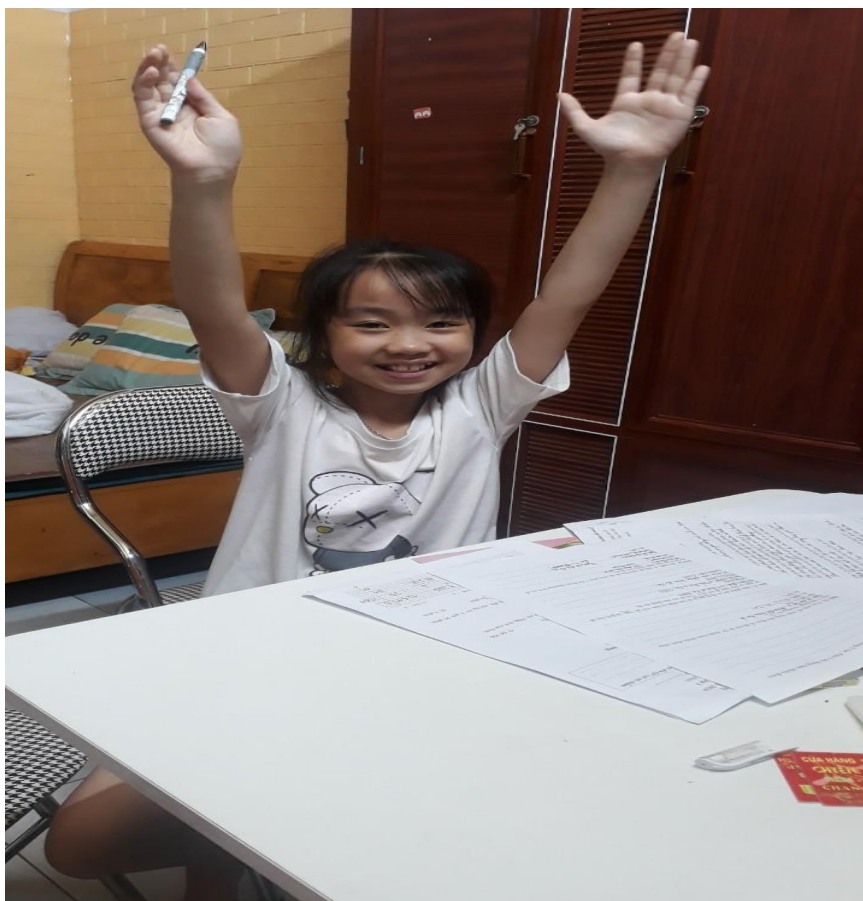


Nhóm Zalo phối hợp chặt chẽ với PHHS



Hình ảnh phòng học zoom tối thứ 7





Học sinh tự tin học bài, trao đổi cùng phụ huynh ở nhà



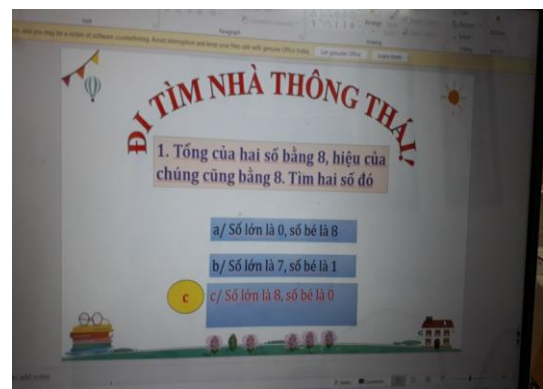


Học sinh tự tin tham gia giao lưu đấu trường toán học cấp trường, cấp huyện





Ứng dụng CNTT trong các tiết dạy học



Tổ chức các trò chơi vui học



Ứng dụng sản phẩm tham gia ngày hội CNTT,STEM



Tập huấn năng cao kỹ năng CNTT ứng dụng trong dạy học.

